

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 263

Thật sự muốn thành tựu, có cần nghe đầy đủ bộ Kinh này từ đầu đến cuối không? Có đủ duyên đương nhiên là tốt, không có duyên, thật ra mà nói cũng không cần thiết, chỉ cần bạn hiểu một đoạn nào đó ở trong bộ Kinh này cho thật rõ ràng, cho thật minh bạch, một đời thọ trì vĩnh viễn không gián đoạn, đảm bảo bạn thượng thượng phẩm vãng sanh. Đâu có cần nhiều như vậy, đâu phải phiền phức đến như vậy. Lời của tôi nói là thật, không phải giả. Mỗi ngày nghe một đĩa, một ngày nghe tám giờ đồng hồ, cả đời không gián đoạn, người này chắc chắn là khai ngộ, chắc chắn chứng quả. Bạn muốn hỏi nguyên nhân tại sao? Điều này là Phật nói, Ngài được định rồi. Trong cả cuộc đời của Ngài, Ngài chỉ nghe có đoạn này, nghe một giờ đồng hồ, tâm của Ngài được định rồi, Ngài không bị tán loạn, trong “Kinh Di Đà” nói “Nhất tâm bất loạn”, Ngài đã đạt được. Nhất tâm là định, là niệm Phật Tam Muội; bất loạn là huệ, Ngài đạt nhất tâm bất loạn, đức Phật đã nói tất cả Kinh Ngài đều đã thông đạt hết. Lời nói này của tôi, các bạn có tin không? Quả nhiên đã thật sự tin tưởng rồi, bạn có còn cần phải đến Phật học viện hay không? Không cần thiết. Bạn xem thử Tổ sư Đại đức xưa nay, có vị nào tốt nghiệp ở Phật học viện đâu? Đại Sư Huệ Viễn ở Lô Sơn của Tịnh Độ Tông rất nổi tiếng trong lịch sử, có tốt nghiệp ở Phật học viện nào đâu? Thiệu Đạo Đại Sư có được bồi dưỡng ở lớp đào tạo nào đâu? Liên Trì Ngẫu Ích có học qua Phật học viện không? Các Ngài làm sao mà có thể trở thành Tổ sư Đại đức vậy? Quang minh của các Ngài biến chiếu mười phương ảnh hưởng đến ngày nay, không có điều gì khác ngoài “***nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu***” và “***ngày đêm xưng thuyết, chí tâm bất đoạn***”, là ở hai câu này. Các Ngài đã thành công lớn, tự tại vãng sanh, “*tùy ý sở nguyện*”, muốn đi lúc nào thì đi lúc đó, muốn ở mấy năm cũng không chướng ngại. Thực tại mà nói, ở hay không ở thế gian không phải là nguyện vọng của bản thân. Tự bản thân vẫn còn nguyện vọng của bản thân thì là phàm phu, vọng tưởng phân biệt chấp trước không buông xuống. Nguyên nhân trụ thế hay không trụ thế là ở đâu? Do ở chúng sanh. Nói cách khác, còn có chúng sanh có thể độ thì trụ thêm vài ngày, không có chúng sanh để độ thì lập tức đi ngay.

Chúng sanh nhiều như vậy có độ hết được hay không? Không phải vậy, “có thể độ” là chúng sanh có thể tin, có thể giải, có thể hành, thì gọi là có thể độ. Nếu như không có chúng sanh như thế thì Ngài đã về Tây Phương Cực Lạc Thế giới rồi, hoặc giả Ngài đến tha phương thế giới giáo hóa chúng sanh, không nhất định phải ở chỗ này. Ngài đi khắp nơi ngao du, không nhất định là trú ở một chỗ nào cả, nơi nào có duyên thì đi đến nơi đó. “*Hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức*”. Ở trong Kinh Đại thừa nói, cần dùng thân gì để độ thì hiện thân đó để độ, cần thuyết pháp gì thì nói pháp đó, hết thấy đều không có nhất định. “Tùy ý” thì được đại tự tại.

Lão Lâm trưởng Cư Sĩ Lâm Singapore vãng sanh năm ngoái, các đồng học ở lớp bồi dưỡng của chúng ta đều tham gia trợ niệm tiễn ông vãng sanh, đủ loại thoại tướng, mọi người đều đã thấy tận mắt, đã nghe tận tai. Oán thân trái chủ của ông rất nhiều. Sau khi vãng sanh, oán thân trái chủ cùng với các vị pháp sư đến Niệm Phật đường cư sĩ Lâm dựa vào thân của Đồ cư sĩ nói chuyện. Họ nói họ nhìn thấy lão Lâm trưởng vãng sanh, họ vô cùng hoan hỷ, vô cùng tán thán. Họ nói họ là oán thân trái chủ của ông, thần hộ pháp của Cư sĩ Lâm cho phép họ đi vào, họ không có ác ý, họ đến là để cầu quy y, đến là để cầu nghe pháp. Họ nói chuyện rất là lâu. Vào lúc đó tôi đang giảng Kinh ở Hồng Kông, các vị đồng tu liền gọi điện báo cho tôi, nói rằng oán thân trái chủ lão Lâm Trưởng nhập xác để yêu cầu. Tôi nói: “*Tốt! Quý vị hãy làm lễ quy y cho họ đi*”. Sau khi làm lễ quy y xong, mời họ đến để nghe Kinh. Họ lại nói, ánh sáng của pháp sư giảng pháp quá mạnh, họ chịu không nổi. Chúng tôi mới thương lượng với họ, mở rộng phòng ăn ở lầu một và phòng ăn ở lầu hai, sử dụng máy vô tuyến truyền hình để phát băng giảng Kinh. Họ đồng ý. Họ muốn nghe Kinh gì? Họ chỉ định là “*Kinh Bồ Tát Địa Tạng Bồ Nguyện*”. Quý thần đặc biệt là thích bộ Kinh này. Chúng tôi liền mở phát Kinh suốt 24 giờ. Hiện giờ tôi không biết là còn phát nữa hay không. Nếu như lợi ích cho quý thần thì chính là bộ Kinh Địa Tạng ở tại nơi đó luôn luôn phát mãi không ngừng, họ được lợi ích vô lượng vô biên. Mở Kinh 24 giờ không gián đoạn, quý thần hoan hỷ. Nếu như chư vị hiểu được đạo lý này, đĩa “*Kinh Địa Tạng Bồ Tát bồ Nguyện*” của chúng tôi phát hành rất rộng rãi, bạn ở tại nhà có thể mở phát. Đừng có sợ ma vào nhà, những hồn ma đó là hồn ma tốt, không phải là ác ma, họ đến để hộ pháp. Ác ma không biết nghe bộ Kinh này. Nghe bộ Kinh này đều là ma biết tu hành, tương lai họ có thể vãng sanh, họ cảm ơn công đức của bạn. Buổi tối đi ngủ, bạn hãy mở ở trong phòng khách ở nhà của bạn, mở âm thanh nhỏ một chút để không ảnh hưởng đến giấc ngủ của bạn. Họ đang tu tập,

chúng ta thì giải đãi. Phải phát tâm sám hối, thường xuyên phải nghĩ đến họ, quan tâm đến họ, tôn trọng họ, giúp đỡ họ, mỗi một người chúng ta đều phải có trách nhiệm. Nếu như đĩa “Kinh Bồ Tát Địa Tạng Bồ Nguyện” của chúng tôi không có đủ, chúng tôi sẽ làm tiếp, chúng tôi sẽ phụ trách, chúng tôi sẽ làm tiếp mấy ngàn bộ, phát hành số lượng lớn.

Tôi đọc đoạn Kinh này cảm động rất sâu. Lão cư sĩ Trần Quang Biệt làm thế nào để được vãng sanh? Là nghe Kinh 8 giờ đồng hồ, niệm Phật 8 giờ đồng hồ. Nguyên nhân là do ông bị bệnh, bệnh là tăng thượng duyên, ông mà không có bệnh thì ông sẽ không nghe Kinh, ông sẽ không niệm Phật. Nằm ở trên giường chẳng có cách nào, khi ngủ xong thì xem băng ghi hình, xem mệt rồi thì niệm A Di Đà Phật, niệm mệt rồi thì ngủ, hơn ba năm thì ông đã thành công. Ông thật sự đã nghe rất kỹ, vạn duyên buông xuống, niệm Phật cầu vãng sanh. Đây là một tấm gương tốt cho chúng ta. Tuyệt đối không thể lơ là, sơ suất. Các vị oán thân trái chủ của ông ở kề bên, hiện thân thuyết pháp, thật sự đã củng cố thêm niềm tin cho chúng ta. Chúng tôi ở nơi này đã nhìn thấy tận mắt, nghe được tận tai, nếu như vẫn chưa đề cao cảnh giác cho bản thân thì nghiệp chướng này có phần nặng nề lắm rồi. Giống như trường hợp vãng sanh của lão cư sĩ Trần Quang Biệt, thời cận đại, ở nhiều địa phương của các quốc gia, chúng tôi thường xuyên nghe được, có một số đồng tu tận mắt nhìn thấy được. Cần phải luôn cảnh giác, đây mới là chuyện trọng đại nhất trong cuộc đời của chúng ta, những việc khác là chuyện nhỏ.

Trong quá khứ, tôi thường xuyên nhắc đến, nhà triết học lịch sử - tiến sĩ Thang Ân Ti (Arnold Joseph Toynbee) của nước Anh ở thập niên 70, ông đối với văn hóa Trung Quốc vô cùng tán thán Phật pháp Đại thừa, mặc dù ông không phải là người theo đạo Phật. Ông cho rằng: *“Để giải quyết vấn đề của xã hội trong thế kỷ 21, chỉ có học thuyết Khổng Mạnh cùng với Phật pháp Đại thừa”*. Đây là học giả có uy tín trên thế giới thời hiện đại, đã nói ra hai câu này. Tôi muốn tìm ra nguyên văn lời nói của ông, chúng tôi nói phải có căn cứ. Có một lần ở Hồng Kông, có vị đồng tu mua hai quyển sách tặng cho tôi, một quyển là tác phẩm của tiến sĩ Thang Ân Ti (Arnold Joseph Toynbee): *Lịch Sử Quán*. Ông là người nghiên cứu lịch sử. Nghiên cứu của ông thật sự cùng với nhà sử học thông thường trên thế giới là không giống nhau, dùng ngôn ngữ hiện đại để nói là quan điểm vĩ mô, ông là nhìn toàn thể thế giới, không phải là nhìn vào một quốc gia, không phải là nhìn vào một địa phương nào. Nhà sử học trong quá khứ của đất nước chúng ta đều là viết cho một triều đại, viết cho một địa phương, cho một thời đại.

Quan điểm của ông vô cùng rộng lớn, không phải lấy trung tâm của các nhà sử học thông thường để mà viết, để mà quan sát, ông từ văn hóa mà quan sát. Văn hóa thì vượt ra khỏi giới hạn của quốc gia, vượt ra khỏi giới hạn của dân tộc, vượt ra khỏi giới hạn của tôn giáo. Quan điểm này không dễ dàng, rất khó được. Ông ấy là người Anh, ông là người đạo Thiên Chúa, ông tán thán học thuyết Khổng Mạnh, tán thán Phật pháp Đại thừa. Chúng tôi hiện giờ mới biết được nguyên nhân là ở chỗ này.

Giáo học của nhà Nho xưa kia, điều gì là quan trọng nhất? Thờ cúng ông bà là quan trọng nhất. Lễ Kỳ bần vừa mở ra trang đầu tiên, ngũ lễ trang đầu tiên là kiết lễ. Kiết của từ kiết tường, kiết là cúng tổ tiên. Lão tổ tông suốt mấy ngàn năm chúng ta đều không quên, đón năm mới vẫn nhớ đến tổ tiên, tâm hạnh này thật là nồng hậu làm sao. Không quên ông bà tổ tiên, cha mẹ trước mắt làm sao mà có đạo lý không hiếu thuận được? Con cái ngày nay tại sao không có hiếu với cha mẹ vậy? Vì đã quên mất tổ tiên rồi. Con cái không có sai lầm, sai lầm là ở chỗ nào? Sai lầm là do người làm cha mẹ, cha mẹ đã quên mất tổ tiên mà muốn con cái hiếu thuận với bạn, đâu có đạo lý này. Con cái khi còn nhỏ bắt chước rất là giỏi, chúng thấy bạn bắt hiếu với cha mẹ, tương lai chúng sẽ có thái độ như vậy đối với bạn. Thói quen hình thành từ bé, quen rồi trở thành việc tự nhiên. Hay nói cách khác, bạn muốn trong tương lai con cái đối xử bạn như thế nào, bạn nên làm tấm gương để cho chúng xem, bạn đối xử với cha mẹ như thế nào, bạn phải làm cho con cái xem. Con cái nhìn thấy rõ ràng rồi ghi nhớ trong tâm, rõ ràng rồi, cả một đời chúng chẳng thể nào quên. Ta mong muốn bạn bè đối xử tôi như thế nào, thì ta nên đối xử với bạn bè như thế ấy. Tôn trọng người thì người mới tôn trọng mình, thương người thì người mới thương mình, giúp người thì người mới giúp mình, không có thiệt thòi.

Khởi tâm động niệm đều nghĩ cho người khác, nên tôn trọng người khác, nên giúp đỡ người khác, đây chính là quang minh biến chiếu. Tôn kính người khác là quang minh, quan tâm người khác là quang minh, giúp đỡ người khác là quang minh. Quang phải từ tâm hạnh của mình phát ra chiếu khắp mọi nơi, chiếu khắp tất cả chúng sanh, rất tự nhiên bạn sẽ được tất cả chúng sanh yêu mến, lại nhận được sự quan tâm của tất cả chúng sanh, chăm lo của tất cả chúng sanh. Ta không chăm lo người khác, người khác làm sao mà chăm lo cho ta? Trên người có tiền thì chẳng có tác dụng gì, đi mua đồ dùng cũng rất là vất vả. Tôi cần có món đồ nào thì người ta mang đến món đó, thật là tự tại. Làm sao mới có được quả báo này? Tôi thường xuyên quan tâm đến người khác, thường tặng quà cho

người khác, tặng cho người khác một ít quà, tặng họ đồ ăn, tặng họ quần áo mặc, đến khi tôi có nhu cầu, tự nhiên có người mang đến tặng. Tôi không trồng nhân thì làm sao có quả báo chứ. Gieo trồng nhân lúc nào vậy? Khi còn trẻ thì nên gieo trồng nhân. Lúc trẻ thì ham muốn hưởng phước, đến lúc già thì thảm thương, ai chăm sóc cho bạn?

Chúng ta ở trong xã hội này nhìn thấy có rất nhiều người làm quan rất lớn, cũng rất là phát tài, người giúp việc trong nhà rất là nhiều, một tiếng nói là trăm người nghe (tuy là không có đến 100, mười mấy hai mươi người thì có), đến khi bị mất chức không còn làm quan nữa, tất cả quyền lực cũng không còn, không thuê nổi người giúp việc nhà, tự mình phải xách giỏ đi ra chợ mua thức ăn, tôi thấy rất là khó khăn. Nguyên nhân là gì vậy? Người học Phật của chúng ta chỉ cần nghĩ là hiểu liền. Lúc mà họ còn đang làm quan, trông thật là oai phong lẫm liệt, hưởng phước mà không biết tu phước, không biết giúp đỡ người khác, người dân khi có việc gì cần họ giúp thì làm ra dáng vẻ lắm, thậm chí còn đòi hỏi lộ nữa. Tương lai khi bản thân mất chức rồi, muốn tìm người giúp thì cũng giống như vậy thôi. Bạn không thỉnh cầu người, bạn không tặng quà cho họ, người ta cũng giống như thế, phớt lờ bạn, khổ không nói ra lời! Hãy nhìn những hiện tượng trong xã hội này thì chúng ta sẽ khai trí huệ. Việc hưởng phước nên hưởng vào lúc nào? Lúc đã già. Về già, thể lực của mình yếu đi, lúc về hưu rồi có phước báu mới là phước báu chân thật, có rất nhiều người trẻ đến chăm sóc cho bạn, đến giúp đỡ bạn. Phước báu này thật sự là bạn đã tu trong đời này khi bạn còn trẻ. Cho nên việc giáo huấn cổ xưa của đất nước chúng ta vô cùng có đạo lý.

Trẻ thơ ở đất nước ta rất là cơ cực, không giống như trẻ thơ ở nước ngoài trong sáng hồn nhiên, vô cùng sung sướng. Trẻ thơ ở nước ta phải học, từ lúc năm - sáu tuổi bắt đầu học tập, người xưa thường nói mười năm học tập gian khổ. Tứ khoa của Khổng Lão Phu Tử, thứ nhất là đức hạnh, tu dưỡng đạo đức, từ khi còn bé mà bồi dưỡng thành. Tu dưỡng cách xử sự đối người tiếp vật cũng là từ khi còn nhỏ mà học thành. Cha mẹ ở trong gia đình làm tấm gương tốt cho con cái. Khi đã đi học, thầy cô giáo làm tấm gương cho họ. Cha mẹ và thầy cô giáo là tấm gương cho họ, là người điển hình cho họ, đó là quang minh thật sự. Được đắm chìm trong quang minh này, đến khi họ học xong rồi, học vấn mới vừa học xong, đi vào xã hội vì xã hội đại chúng mà tạo phước, không vì bản thân mình. Ngày nay trong nhân dân có câu nói “vì nhân dân phục vụ”, trong Phật pháp nói “vì chúng sanh phục vụ”. Phục vụ chính là tu phước, chính là tạo phước, đến cuối

đời về hưu hưởng phước. Chư vị đồng tu hãy nghĩ xem, người dân nước ta về già hưởng phước.

Tư tưởng, việc làm của người ngoại quốc cùng với người dân nước ta hoàn toàn tương phản. Họ còn nhỏ thì hưởng phước, còn nhỏ là thiên đàng; thời thanh niên là chiến trường, liều mạng; người già là mộ phần, người già đáng thương nhất, thâm cảm nhất. Đây là tư tưởng văn hóa của họ, hành vi của họ, cùng với người dân nước ta hoàn toàn tương phản. Tiến sĩ Thang Ân Tỉ (Arnold Joseph Toynbee) không phát hiện ra điểm này.

Chúng ta nên biết rằng, tư tưởng của Nho và Phật vô cùng gần gũi, giáo học cũng giống nhau, quả báo đều rất là thù thắng. Cho nên cái gốc của văn hóa nước ta là ở chỗ giáo dục, “*kiến quốc quân dân, giáo học vi tiên*”. Hán Võ Đế đặt ra chính sách giáo dục của Trung Quốc, dùng tư tưởng của nhà Nho. Vào lúc đó Phật giáo vẫn chưa được truyền đến Trung Quốc, sau mấy đời nữa mới truyền đến Trung Quốc, Hán Minh Đế, Minh Đế vĩnh bình 10 năm Phật giáo mới truyền đến Trung Quốc, cho nên khi Trung Quốc lập ra chính sách giáo dục thì có Nho gia, có Đạo gia, không có Phật gia. Nhưng sau khi Phật giáo truyền đến Trung Quốc, lập tức được nhà vua và nhân dân đón tiếp, tiếp nhận, tôn trọng và chính thức trở thành quốc giáo của Trung Quốc. Vào lúc đó không có tên quốc giáo, nhưng thật sự là có quốc giáo. Những vị Cao tăng Đại đức xuất gia này đều là thầy của các vị vua, đế vương đại thần đều tôn những vị xuất gia này làm thầy, theo các vị này học tập. Thang Ân Tỉ (Arnold Joseph Toynbee) rất là kính phục, nhưng mà không có nói rõ ra, không có nói minh bạch.

Giáo dục là quan trọng. Giáo dục của Phật giáo Đại thừa sẽ truyền ra toàn thế giới, sẽ được tất cả quốc gia các dân tộc trên toàn thế giới chào đón, tiếp nhận. Ông cũng có nói, ngày nay trên toàn cả thế giới, số người là tín đồ của đạo Thiên Chúa chiếm đông nhất. Đạo Phật tương đối gần gũi với họ, là một tôn giáo rất lớn, nhưng tôn giáo ở phương Tây cùng với Phật giáo không giống nhau. Phật giáo thì bao dung, có thể tồn tại phát triển với bất kỳ tôn giáo nào. Không giống như ở phương Tây, có một số người đạo Thiên Chúa bài trừ họ, nhất định là nền văn hóa cổ hữu của khu vực đó sẽ bị mất đi, nếu họ tồn tại thì người khác không thể tồn tại. Họ nói điều này thì khác với Phật giáo, Phật giáo đến Trung Quốc thì có thể cùng với Nho giáo, cùng với Đạo giáo đồng thời cùng tồn tại, đến Nhật Bản lại hòa nhập với Thần giáo của Nhật Bản. Ông nói Phật giáo là tôn giáo rất là hòa bình, có thể đối xử bình đẳng với mọi người, chung sống hòa mục, tôn kính lẫn nhau, cùng tồn tại và phát triển, đây là nét đẹp của Phật giáo.

Đức hạnh của Nho, Phật phải dựa vào một đời này của chúng ta. Ở trong thời đại này, người giác ngộ phải phát huy rộng lớn. Phát huy rộng lớn bằng cách nào? Chúng ta phải nỗ lực thực hiện, đem Phật giáo, Nho giáo ra ngoài xã hội cho đại chúng xem. Cái điểm này vô cùng quan trọng, không được nói suông mà phải thật sự làm cho được. Quang minh chiếu khắp cả thế gian, đó là việc nhẹ nhàng và dễ làm. Bạn thật sự làm được, tôi tin rằng có rất nhiều phương tiện truyền thông truyền hình trên thế giới đều đến phỏng vấn, đều đến giới thiệu cho bạn, đến để phát sóng cho bạn, rất nhanh sẽ phổ biến khắp toàn cầu. Cách giáo học này là một cách giáo học vô cùng đặc biệt, ở địa phương khác trên thế giới, từ trước đến nay chưa từng có cách giáo học như vậy. Tại đất nước Trung Quốc, đặc biệt là những năm tháng gần đây nhất, bản thân chúng ta cũng đã quên mất cách giáo học này của tổ tiên, quên sạch sẽ. Ngày nay chúng ta phải đặc biệt phát tâm nhận chịu tất cả khổ nạn. Thật sự là không sợ khổ, chịu khổ cực, đem phương pháp này phổ biến ra. Chúng ta ít nhất phải làm 10 năm, 20 năm, đưa ra thành tựu đạt được, người ta sẽ tin tưởng.

Cách làm như thế nào? Một bộ Kinh. Thật sự mà nói, đầu triều Tống, Triệu Phổ là làm như vậy đấy. Triệu Phổ là tể tướng mưu sĩ của Tống Thái Tổ Triệu Khuôn Dã, từ ngữ hiện nay gọi là bộ tham mưu, người đứng đầu của bộ tham mưu. Công việc trị quốc bình thiên hạ của ông ấy từ đâu mà được vậy? Luận Ngữ. Ông chỉ có một bộ Luận Ngữ. Luận Ngữ phân lượng không nhiều. Chính ông nói ra, ông dùng nửa bộ Luận Ngữ giúp Triệu Khuôn Dã lấy lòng thiên hạ, xây dựng đất nước, xây dựng chính quyền, giúp đỡ Thái tông. Ông là thừa tướng của Thái tông Triệu Khuôn Nghĩa. Hai vị hoàng đế khai lập triều Tống là anh em. Sau khi người anh ra đi, người em kế thừa ngôi vua. Ông dùng nửa bộ Luận Ngữ giúp Thái Tông trị thiên hạ. Một tấm gương tốt vô cùng, rất tiếc là hiện nay không có ai biết được, không có ai thật sự dám phát tâm đi theo con đường “**một môn thâm nhập, huân tu lâu dài**” này.

Tôi thì biết, rất muốn đi theo con đường này, nhưng tôi bị thời thế ép buộc, không có cách nào khác. Tại sao vậy? Cả cuộc đời của mình không có đạo tràng cố định, đều là ở chỗ của người ta. Ở chỗ của người ta thì đương nhiên phải tôn trọng họ, phải quan sát về mặt của người ta, người ta muốn tôi giảng Kinh gì thì tôi phải giảng Kinh đó. Nếu như giữ khư khư ý của mình, “*Pháp sư à, xin mời ông đi đến chỗ khác nhé*”. Tôi thì chẳng còn đường nào để đi, cho nên trong cuộc đời này cũng đã giảng được nhiều bộ Kinh. Nhưng nếu như chư vị tỉ mỉ quan sát thì cũng có thể nhận thấy được rằng, bất luận là tôi giảng bao nhiêu bộ Kinh,

nguyên tắc mục đích của tôi xưa nay vẫn không đổi. Tôi quy định trong đời này, điều mà tôi đã học đã tu đã nói đã dạy chính là “**chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi; nhìn thấu, buông xuống, tự tại, tùy duyên, niệm Phật**”, vĩnh viễn không thay đổi, như vậy mới có thành tựu. Nếu như giảng Kinh này thì bị Kinh này chuyên, giảng Kinh kia thì bị Kinh kia chuyên, vậy là bạn chẳng có thành tựu. Tôi có một cái trục chính ở trung tâm, tất cả các Kinh luận đều không rời khỏi trung tâm của tôi, không rời khỏi trục chính của tôi. Thành tựu của tôi là ở chỗ này đây. Nếu đem cái trục chính này biến thành một bộ Kinh, thì hiệu quả của sức mạnh đó thù thắng vô cùng. Hiện tại tôi đem điều này dạy cho các bạn, chư vị đồng học trẻ tuổi, các bạn phải có trí huệ chân thật, phải có phước báu chân thật, bạn mới có thể thể hội, bạn mới có thể hiểu được, bạn mới hài lòng vui vẻ mà làm như vậy. Thành tựu thì sau 10 năm mới có thể thấy được. Nôn nóng muốn nhìn thấy liền thì không thể được, cái bông hoa đó tôi thường hay nói là hoa cắm ở trong bình, xem rất đẹp nhưng không có sự sống. Nhất định phải bồi dưỡng sức sống vĩnh hằng của bản thân, sức sống vô tận, vậy thì bạn phải có thời gian dài huấn luyện, bạn mới có thể thành tựu. Một bộ Kinh là đủ rồi, hai bộ Kinh là đã quá nhiều rồi.

Đối với thành tựu của bản thân, chính là nói ở chỗ này: “*Tùy ý sở nguyện, đắc sanh kỳ quốc*”, bạn thật sự đạt được đại tự tại. Nếu bạn không muốn vãng sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc, kiếp sau bất luận sanh vào cảnh giới nào, giáo hóa chúng sanh, giúp đỡ chúng sanh đều là tùy ý sở nguyện. Nhưng tôi vẫn khuyên mọi người trước tiên nên vãng sanh Thế giới Cực Lạc, thành tựu chính mình, công đức viên mãn. Không sanh Thế giới Tây Phương Cực Lạc, công đức của bạn không viên mãn. Chính là bạn có thể đến Thế giới Ta Bà để làm vua Đại Phạm Thiên, tùy ý sở nguyện, bạn có thể làm trời Ma Hê Thủ La Thiên Vương, nhất định không có vấn đề gì, nhưng đức năng trí huệ của bạn không viên mãn. Bạn là Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ Tát, ở cảnh giới này, ở trên còn rất nhiều cảnh giới, bạn chưa đến đỉnh cao nhất. Sanh đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, đức năng trí huệ đạt đến đỉnh cao, sau đó quay trở lại, vậy thật sự không phải là đại tự tại hay sao? Cách này là tốt nhất. Vừa đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, bạn có thể thân cận với vô lượng vô biên chư Phật Như Lai. Mỗi một vị Phật thuyết cho bạn một câu, thì bạn được nghe vô lượng vô biên diệu pháp. Lời của chư Phật thuyết cho bạn nhất định là hợp căn cơ, nhất định là không có thừa một chữ nào cả, cho nên đến Thế giới Cực Lạc trí huệ khai mở nhanh, khôi phục đức

năng tướng hảo của chính mình. Chẳng có bất kỳ một quốc độ của chư Phật nào có thể sánh được với Thế giới Cực Lạc.

Quyển “Kinh Vô Lượng Thọ” này là của cư sĩ Hạ Liên Cư hội tập, hiện nay có một số nơi, có một số người đã phản đối. Phản đối cũng không sao, đó là việc của họ. Chúng tôi biết được có rất nhiều Bồ Tát, quý thần không phản đối, họ vẫn đang chăm chỉ nỗ lực học tập. Tại vì sao họ không có phản đối? Vì họ đã hiểu, đã biết bản Kinh này là vô lượng quang minh, giảng ở tại chỗ này, 12 đạo này quang minh biến chiếu khắp hư không pháp giới, quý thần có khả năng nhìn thấy, họ biết rõ, những con mắt phàm phu nhục nhãn của chúng ta, lời tôi nói nghe không được hay, bị ma quỷ ám. Loại ma này không phải là nói những con ma học Phật, loại ma này là gì? Là tham. Con người ở trên thế gian này của chúng ta bị tham sân si mê hoặc. Tâm tham là ngã quý, tâm tham nặng chính là bị ma mê hoặc rồi. Tâm đố kỵ, sân nhuế nặng thì bị địa ngục mê hoặc rồi. Ngu si là bị súc sanh mê hoặc. Chúng ta hiện nay không phải bị một cái mê hoặc, mà đều mê cả ba thứ. Điều này có nguy hiểm quá không? Mê đã quá sâu, mê đã quá lâu rồi, cho nên không dễ gì giác ngộ. Nhưng không phải không thể giác ngộ, bạn phải biết được phương pháp, phải biết được bí quyết, tôi tin tưởng là trong ba - năm năm thì bạn có thể giác ngộ. Bằng cách nào vậy? Ngày đêm xưng thuyết chí tâm không ngừng.

Trong hội Lăng Nghiêm, Đại Thế Chí Bồ Tát dạy cho chúng ta: “*Đo nhiếp lực căn, tịnh niệm tương tục*”. Hai điều này có cùng một ý nghĩa. Tương tục chính là không gián đoạn. Tôi đã thực hiện nhiều năm nay rồi, điều này mọi người đã nhìn thấy, thực hiện được nhiều như vậy, làm nhiều đến như vậy, cho nên bắt đầu từ lúc này hồi tâm lại, không làm tiếp nữa, tôi sẽ làm một tấm gương khác để cho các bạn xem, đó là một môn thâm nhập. Cho nên từ hôm nay, sau lần giảng Kinh này, bộ Kinh này tạm thời dừng lại, không giảng nữa, tôi sẽ tập trung hết thời gian lại để mà giảng bộ “Kinh Hoa Nghiêm”. Tôi dự định là 3 năm, mỗi ngày giảng 4 giờ đồng hồ, một năm giảng được 300 ngày, như vậy tôi vẫn còn 60 ngày nghỉ. Mặc dù là nghỉ nhưng công phu của tôi hoàn toàn không gián đoạn. Đây chính là vì có một số quốc gia địa phương có duyên rất sâu dày với tôi, tuy là không đi ra giảng ở bên ngoài, mọi người hy vọng là tôi ở nơi của họ giảng bộ “Kinh Hoa Nghiêm”. Tôi nói tôi giảng “Kinh Hoa nghiêm” ở trong phòng ghi hình. Họ nói là chẳng thành vấn đề, họ sẽ làm cho tôi phòng ghi hình. Tôi nói rằng tiêu chuẩn của phòng ghi hình của tôi có thể giống như của đài truyền hình vệ tinh. Họ nói được, họ làm giúp tôi. Tốt, các bạn có thiết bị này thì tôi đi giảng,

không có thiết bị này thì tôi không đi. Bởi vì hiện nay có rất nhiều nơi, họ đặt kế hoạch xây dựng phòng quay hình kỹ thuật cao, cho nên thời gian này của tôi chính là thời gian du lịch. Tôi để dành sáu mươi mấy ngày, một năm nhất định phải giảng đủ 300 ngày, một ngày 4 giờ đồng hồ, một năm là 1.200 giờ đồng hồ, ba năm là 3.600 giờ đồng hồ. Trước tiên giảng xong “Kinh Hoa Nghiêm”, sau đó tôi dùng thời gian của một năm, 1.200 giờ để giảng hai bộ Kinh. Một bộ là “Kinh Pháp Hoa”, một bộ là “Kinh Lăng Nghiêm”. Điều thứ ba là tôi dùng thời gian của một năm, đem Tịnh Độ Ngũ Kinh - Nhất Luận ở trong phòng ghi hình giảng lại từ đầu một lần nữa, lưu lại cho đồng tu sau này làm tham khảo. Các bạn muốn học Kinh giáo thì sử dụng những tài liệu này, chỉ cần hiểu được **“một môn thâm nhập, huân tu lâu dài”**, mỗi các bạn đều có thể thành tựu. Sự thành tựu này cũng giống như sự thành tựu của Tổ sư Đại đức thời xưa, không phải là sự thành tựu tầm thường; đối với chính mình mà nói nhất định có thể thành tựu Tam Muội, thành tựu minh tâm kiến tánh, không phải là việc khó; đối với chúng sanh mà nói, các bạn thật sự là có đức hạnh, có học vấn, có thiện xảo phương tiện, giáo hóa vô lượng vô biên chúng sanh. Sự dạy bảo của Thánh Hiền nhất định có thể phục hưng, có thể phát huy rạng rỡ, lợi ích cho toàn thể giới tất cả chúng sanh. Đây là sự kỳ vọng của tôi đối với chư vị đồng học, cũng hy vọng là đồng tu tại gia chúng ta đối với quyết định này, phương pháp thay đổi này của tôi có thể hiểu được, có thể ủng hộ.

Lý hội Trưởng ở Singapore cũng đã hiểu tôi, Cư Sĩ Lâm ở Singapore cũng muốn xây dựng một phòng thu hình kỹ thuật cao. Lần này Lý tổng vụ của chúng ta đến Hồng Kông để khảo sát thiết bị ở bên đó của chúng ta, tương lai cơ sở của ông lập nhất định sẽ tốt hơn bên Hồng Kông. Sau này đến ở, đây là đạo lý nhất định, thiết bị của ông nhất định sẽ hiện đại hơn, mới hơn của chúng tôi. Sau khi thành lập xong, tôi tin rằng tòa nhà của Cư Sĩ Lâm sẽ xây dựng rất tốt. Tòa nhà tương lai cao nhất là 7 tầng, giảng đường ở lầu 7 so với chỗ này phải lớn hơn, khả năng chứa số lượng người rất nhiều. Phòng ghi hình của chúng ta sẽ ở bên cạnh giảng đường này. Phòng ghi hình trong lúc giảng Kinh, cái màn ảnh lớn này sẽ chiếu ra, đều có thể xem được hết, hiệu quả nhất định vô cùng tốt.

Tốt rồi, hôm nay xin giảng đến chỗ này. Cảm ơn chư vị đồng tu, xin cảm ơn.

A Di Đà Phật!

Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ